

TÒA ÁN NHÂN DÂN

HUYỆN CN

TỈNH CÀ MAU

Bản án số: 49/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 27-3-2018

“V/v tranh chấp ly hôn”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CN, TỈNH CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn A Đam

Các vị Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Mầm

Ông Nguyễn Văn Sol

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lương Văn Khải là Thư ký Tòa án nhân dân huyện CN, tỉnh Cà Mau.

Ngày 27 tháng 3 năm 2018 tại Toà án nhân dân huyện CN, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 503/2017/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2017. Về việc “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 02 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hồ Ngọc M - Sinh năm 1990 (Có mặt).

Nơi cư trú: ấp Thị T A, xã HM, huyện CN, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Hữu N - Sinh năm 1987 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp Thị T A, xã HM, huyện CN, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Về hôn nhân:* Chị M và anh N kết hôn với nhau vào năm 2007, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phú Hưng, huyện CN, tỉnh Cà Mau. Sau khi kết hôn chị M và anh N chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do chị M và anh N bất đồng với nhau về quan điểm, vợ chồng thường hay cự cãi nhau. Sau khi xảy ra mâu thuẫn gia đình nhiều lần hàn gắn nhưng chị M và anh N không thể chung sống hạnh phúc. Chị M và anh N đã sống ly thân với nhau từ tháng 10 năm 2017.

Tại phiên tòa, chị M vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh Nguyễn Hữu N. Tại phiên hòa giải ngày 01 – 02 – 2018 anh Nguyễn Hữu N không đồng ý ly hôn với chị Hồ Ngọc M, anh N yêu cầu được đoàn tụ.

- *Về con chung*: Chị M và anh N có với nhau 01 người con chung tên là Nguyễn Thị Thúy Oanh, sinh ngày 26 – 3 – 2008, hiện nay con đang sống chung với chị M. Sau khi ly hôn chị M yêu cầu được nuôi con, chị M không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con. Anh N trình bày sau khi ly hôn con theo ai thì người đó nuôi, anh không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Chị Hồ Ngọc M và anh Nguyễn Hữu N thống nhất xác định không có tài sản chung, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Chị Hồ Ngọc M và anh Nguyễn Hữu N thống nhất xác định trong thời gian chung sống anh chị không có nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] Tranh chấp giữa chị Hồ Ngọc M và anh Nguyễn Hữu N là tranh chấp Hôn nhân và gia đình về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015. Anh N có địa chỉ tại ấp Thị T A, xã HM, huyện CN, tỉnh Cà Mau. Do đó, Tòa án nhân dân huyện CN thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung tranh chấp của vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy:

Về hôn nhân: Chị M và anh N kết hôn vào năm 2007, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phú Hưng, huyện CN, tỉnh Cà Mau. Do đó, hôn nhân của chị M và anh N là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn của chị M và anh N thực sự có xảy ra trong thời gian dài không thể hàn gắn được, chị M và anh N đã sống ly thân với nhau từ tháng 10 năm 2017 đến nay. Tại phiên tòa, chị M vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh N. Anh N không đồng ý ly hôn với chị M, anh N yêu cầu được đoàn tụ.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì chị M có quyền yêu cầu giải quyết việc ly hôn. Yêu cầu của chị M đã được Tòa án nhân dân huyện CN, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo quy định tại Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và pháp luật Tố tụng dân sự. Sau khi thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện CN, tỉnh Cà Mau tiến hành hòa giải tại Tòa án theo quy định tại Điều 54 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Tuy nhiên, tại phiên hòa giải anh N không đồng ý ly hôn, anh N cho rằng còn thương chị M và yêu cầu được đoàn tụ. Do đó, Tòa án nhân dân huyện CN căn cứ vào Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung và triệu tập anh N hợp lệ đến lần thứ hai với nội dung triệu tập anh N đến Tòa án nhân dân

huyện CN để tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng anh N vẫn vắng mặt không lý do. Do đó Tòa án nhân dân huyện CN căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt đối với anh N. Anh N yêu cầu đoàn tụ nhưng từ ngày hòa giải là ngày 01 tháng 02 năm 2018 đến nay anh N không có động thái tích cực về việc hàn gắn tình cảm vợ chồng, không có đến gặp chị M để đưa ra giải pháp đoàn tụ. Anh N không đến Tòa án để tham dự phiên tòa, cho thấy anh N không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu xin ly hôn của chị M đối với anh N là phù hợp với quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

Về con chung: Hội đồng xét xử xét thấy đến ngày xét xử sơ thẩm cháu Nguyễn Thị Thúy Oanh đã trên 07 tuổi, theo quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, sau khi vợ chồng ly hôn Tòa án xem xét nguyện vọng của con mà giao cho người vợ hay người chồng trực tiếp nuôi. Hiện tại cháu Oanh đang sống chung với chị M đã ổn định về đời sống và tâm lý. Tại biên bản lấy lời khai ngày 05 – 3 – 2018 đối với Nguyễn Thị Thúy Oanh của Tòa án nhân dân huyện CN thì cháu Oanh trình bày nguyện vọng sau khi chị M và anh N ly hôn cháu muốn được sống với mẹ là chị M, đây là ý chí tự nguyện của cháu Oanh nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con, chị M không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung: Chị Hồ Ngọc M và anh Nguyễn Hữu N thống nhất xác định trong thời gian chung sống anh chị không có tài sản chung, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: Chị Hồ Ngọc M và anh Nguyễn Hữu N thống nhất xác định trong thời gian chung sống anh chị không có nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Nếu sau này giữa các bên đương sự có phát sinh tranh chấp về tài sản chung và nợ chung thì có quyền khởi kiện thành vụ kiện khác theo quy định pháp luật.

[3] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị M phải chịu 300.000 đồng theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Các Điều 9, 53, 56, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điều 27 N quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Hồ Ngọc M được ly hôn với anh Nguyễn Hữu N.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Thúy Oanh, sinh ngày 26 tháng 3 năm 2008 cho chị Hồ Ngọc M tiếp tục nuôi, anh Nguyễn Hữu N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Hồ Ngọc M phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng. Chị Hồ Ngọc M có dự nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0004068 ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện CN, sau khi đối trừ chị Hồ Ngọc M nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh Nguyễn Hữu N không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm chị Hồ Ngọc M có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Hữu N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện CN;
- Chi cục THADS huyện CN;
- Phòng GD-KT TAT;
- Đường sự;
- UBND xã HM;
- Lưu VP-HS.

Nguyễn A Đam

